

Số: /KH-CĐBK

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức sự nghiệp Trường Cao đẳng Bắc Kạn năm 2023

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật cán bộ, công chức và luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 289-QĐ/TW ngày 08/2/2010 của BCH Trung ương về việc ban hành Quy chế cán bộ Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 13/2013/QĐ-TTg ngày 06/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam trong các cơ sở giáo dục và cơ sở dạy nghề;

Căn cứ Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ Sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; Nghị định số 70/2022/NĐ-CP ngày 27/9/2022 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 Chính phủ về tuyển dụng sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/3/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp; Thông tư số 21/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 10/2018/TT-BNV ngày 13/9/2018 của Bộ Nội vụ Quy định mã số chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ Ban hành quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của bộ giáo dục và đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

- Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV, ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư số 07/2023/TT-BLĐTBXH ngày 28/8/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; xếp lương, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm thuộc Trường Cao đẳng Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc giao biên chế công chức, tổng số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023; Công văn số 1839/SNV-TCCB&CCHC ngày 03/11/2023 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng biên chế, HĐ111 năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn Ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc

làm; cán bộ, công chức, viên chức; người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Công văn số 4356/UBND-NCPC ngày 07/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc hình thức tuyển dụng viên chức;

Căn cứ Công văn số 1853/SNV-CCVC ngày 06/11/2023 của Sở Nội vụ về việc tuyển dụng viên chức của Trường Cao đẳng Bắc Kạn; Công văn số 416/CĐBK-TCHC ngày 18/9/2023; Công văn số 2072/SV-CCVC ngày 11/12/2023 của Sở Nội vụ về việc bổ sung chỉ tiêu tuyển dụng viên chức của Trường Cao đẳng Bắc Kạn.

Căn cứ Thông báo số 564/TB-ĐU ngày 28/8/2023; số 613-TB/ĐU ngày 27/11/2023 kết luận cuộc họp Ban Thường vụ Đảng ủy về công tác cán bộ;

Trường Cao đẳng Bắc Kạn xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2023, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Trường Cao đẳng Bắc Kạn bảo đảm chất lượng, đủ về số lượng, đúng cơ cấu vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công việc được giao.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo nghiêm túc, công khai, minh bạch, khách quan và đúng quy định hiện hành, lựa chọn được những người đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế viên chức đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

II. SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC ĐƯỢC GIAO, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC CHƯA SỬ DỤNG

1. Số lượng người làm việc được giao

Tổng số 122 người (*Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc giao biên chế công chức, tổng số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023; Công văn số 1839/SNV-TCCB&CCHC ngày 03/11/2023 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng biên chế, HD111 năm 2023*). Trong đó:

- Viên chức sự nghiệp hưởng lương nguồn ngân sách nhà nước: 88 chỉ tiêu
- Viên chức sự nghiệp hưởng lương nguồn thu sự nghiệp: 34 chỉ tiêu

2. Số lượng người làm việc chưa sử dụng

Tổng số 24 chỉ tiêu. Trong đó:

- Viên chức sự nghiệp hưởng lương nguồn ngân sách nhà nước: 02 chỉ tiêu
- Viên chức sự nghiệp hưởng lương nguồn thu sự nghiệp: 22 chỉ tiêu.

III. SỐ LƯỢNG VIÊN CHỨC CẦN TUYỂN

1. Tuyển dụng số lượng 16 chỉ tiêu viên chức hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp ở 06 vị trí việc làm. Cụ thể như sau:

- Vị trí việc làm Kế toán: 01 chỉ tiêu.
- Vị trí việc làm Quản lý cơ sở vật chất, thiết bị, vật tư đào tạo và xây dựng cơ bản: 01 chỉ tiêu.
- Vị trí việc làm Giáo viên dạy lái xe cơ giới đường bộ: 11 chỉ tiêu, trong đó 06 chỉ tiêu VTVL Giáo viên dạy lái xe cơ giới đường bộ thực hiện nhiệm vụ giảng dạy thực hành lái xe hạng B2; 04 chỉ tiêu VTVL Giáo viên dạy lái xe cơ giới đường bộ thực hiện nhiệm vụ giảng dạy thực hành lái xe hạng C và 01 chỉ tiêu VTVL Giáo viên dạy lái xe cơ giới đường bộ thực hiện nhiệm vụ giảng dạy lý thuyết lái xe hạng A1, B1, B2, C
- Vị trí việc làm Giáo viên giảng dạy chương trình hệ giáo dục thường xuyên cấp THPT: 01 chỉ tiêu.

- Vị trí việc làm Công tác đoàn, hội: 01 chỉ tiêu.

- Vị trí việc làm Giảng viên giáo dục nghề nghiệp: 01 chỉ tiêu

2. Vị trí việc làm thí sinh được đăng ký 02 nguyện vọng: Không có

IV. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển

2. Điều kiện đăng ký dự tuyển

2.1. Điều kiện chung

Những người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, giới tính, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, loại hình đào tạo được đăng ký dự tuyển viên chức Trường Cao đẳng Bắc Kạn:

- a) Có Quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Tuổi từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có phiếu đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- e) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo đúng với yêu cầu về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

2.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

3. Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

3.1. Vị trí việc làm Kế toán (CDNN: Kế toán - Mã ngạch 06.031)

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo Kế toán tổng hợp hoặc Kiểm toán hoặc Tài chính – Ngân hàng.

3.2. Vị trí việc làm Quản lý cơ sở vật chất, thiết bị, vật tư đào tạo và xây dựng cơ bản (CDNN: Chuyên viên - Mã ngạch 01.003): 01 chỉ tiêu

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo Công nghệ ô tô.

3.3. Vị trí việc làm Giáo viên giảng dạy chương trình hệ giáo dục thường xuyên cấp THPT (CDNN: Giáo viên THPT hạng III - V.07.05.15)

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo Sư phạm Vật lý.

3.4. Vị trí việc làm Giảng viên giáo dục nghề nghiệp (CDNN: Giáo viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết - V.09.02.03): 01 chỉ tiêu

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo Chăn nuôi – Thú y hoặc Thú y.

3.5. Vị trí việc làm Giáo viên dạy lái xe cơ giới đường bộ (CDNN: Giáo viên giáo dục nghề nghiệp - V.09.02.09):

3.5.1. Vị trí việc làm Giáo viên dạy lái xe cơ giới đường bộ (CDNN: Giáo viên giáo dục nghề nghiệp - V.09.02.09) - Nhiệm vụ: dạy thực hành lái xe hạng B1, B2 và dạy thực hành lái xe hạng C

- Giáo viên dạy thực hành lái xe hạng B1, B2 và dạy thực hành lái xe hạng C phải có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp hoặc trung cấp nghề hoặc trung cấp trở lên một trong các chuyên ngành: Luật, Công nghệ kỹ thuật ô tô; Cơ khí động lực; Lắp ráp ô tô; Sửa chữa cơ khí động lực. Trường hợp không có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp hoặc trung cấp nghề hoặc trung cấp trở lên phải có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 1 chuyên ngành Công nghệ ô tô theo quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

- Có giấy phép lái xe hạng tương ứng hoặc cao hơn hạng xe đào tạo, nhưng không thấp hơn hạng B2, cụ thể:

+ Giáo viên dạy thực hành lái xe hạng B1, B2 phải có giấy phép lái xe hạng B2 trở lên và đủ thời gian từ 03 năm trở lên kể từ ngày trúng tuyển.

+ Giáo viên dạy thực hành lái xe hạng C phải có giấy phép lái xe hạng C trở lên và đủ thời gian từ 05 năm trở lên kể từ ngày trúng tuyển.

- Có chứng chỉ sư phạm dạy nghề dạy trình độ sơ cấp nghề hoặc chứng chỉ bồi dưỡng sư phạm bậc 1 hoặc chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ sơ cấp hoặc tương đương trở lên.

- Có Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe theo quy định.

3.5.2. Vị trí việc làm Giáo viên dạy lái xe cơ giới đường bộ (CDNN: Giáo viên giáo dục nghề nghiệp - V.09.02.09) - Nhiệm vụ: dạy lý thuyết lái xe hạng A1, B1, B2, C

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên một trong các chuyên ngành luật, công nghệ ô tô, công nghệ kỹ thuật ô tô, lắp ráp ô tô hoặc các ngành nghề khác có nội dung đào tạo chuyên ngành ô tô chiếm 30% trở lên.

- Có chứng chỉ sư phạm dạy nghề dạy trình độ sơ cấp nghề hoặc chứng chỉ bồi dưỡng sư phạm bậc 1 hoặc chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ sơ cấp hoặc tương đương trở lên.

Lưu ý: Đề nghị ghi đúng tên vị trí việc làm và nhiệm vụ của vị trí việc làm đăng ký dự tuyển vào phiếu đăng ký dự tuyển. Thí sinh đăng ký dự tuyển phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của vị trí việc làm Giáo viên dạy lái xe cơ giới đường bộ tương ứng với từng nhiệm vụ dạy thực hành hạng B2, dạy thực hành hạng C và dạy lý thuyết đăng ký dự tuyển.

3.6. Đối với vị trí việc làm Công tác đoàn, hội (CDNN: Chuyên viên - Mã ngạch 01.003)

- Trình độ đào tạo, bồi dưỡng: Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên.

- Về độ tuổi: Không quá 28 tuổi.

- Là đoàn viên Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh hoặc Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

- Về kinh nghiệm: Đã hoặc đang tham gia công tác Đoàn, Hội, đảm nhận hoặc từng kinh qua một trong các vị trí:

+ Bí thư, Phó Bí thư cấp cơ sở trở lên; hoặc cán bộ trực tiếp làm công tác Đoàn, Hội theo chế độ hợp đồng lao động có đóng bảo hiểm xã hội (không tính thời gian thử việc) tại cơ quan chuyên trách của Đoàn từ cấp huyện trở lên, trong quá trình công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ, không vi phạm kỷ luật (có xác nhận của cơ quan nơi công tác).

+ Ủy viên Ban Chấp hành Đoàn, Ủy viên Ủy ban Hội LHTN Việt Nam, Ủy viên Ban Chấp hành Hội Sinh viên trường cao đẳng trở lên.

+ Sinh viên trong quá trình học Đại học có tham gia công tác Đoàn, Hội, giữ chức Bí thư chi đoàn hoặc Ủy viên Ban Chấp hành Liên chi đoàn, Ban Chấp hành Đoàn trường; Liên chi hội trưởng hoặc Ủy viên Ban Chấp hành Hội Sinh viên.

Nhân sự phải chứng minh được kinh nghiệm công tác bằng bản sao có chứng thực hợp đồng lao động, quyết định công nhận chức vụ và bản sao có chứng thực quyết định kết nạp đảng viên (trường hợp là đảng viên) kèm theo phiếu đăng ký dự tuyển.

(Có Biểu tổng hợp chỉ tiêu, nhiệm vụ kèm theo).

V. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển viên chức:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

2. Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

IV. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

Theo Điều 11, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Hình thức thi viết (tự luận).

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Nội dung thi môn nghiệp vụ chuyên ngành phải căn cứ vào nhiệm vụ, tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp viên chức và phải phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Trường Cao đẳng Bắc Kạn tổ chức xây dựng các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Các công việc liên quan đến việc ra đề thi phải thực hiện bảo mật theo quy định của pháp luật.

c) Thang điểm: 100 điểm

d) Thời gian thi: 180 phút (không kể thời gian chép đề)

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển

Việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, được sửa đổi tại khoản 5 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ:

3.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại phần V Kế hoạch này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

3.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người trúng tuyển là người đạt kết quả thi phần thi kiến thức chung tại vòng 1 cao hơn (nếu có).

Trường hợp vẫn không xác định được thì Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bắc Kạn quyết định người trúng tuyển.

3.3. Người không được tuyển dụng trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

VI. TRÌNH TỰ TUYỂN DỤNG, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

Thông báo tuyển dụng viên chức được công khai ít nhất 01 lần trên một trong những phương tiện thông tin đại chúng sau: báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử Trường Cao đẳng Bắc Kạn hoặc cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Kạn và niêm yết công khai tại trụ sở

làm việc của Trường Cao đẳng Bắc Kạn. Nội dung thông báo tuyển dụng theo khoản 2 Điều 14 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, được bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023.

2. Đăng ký và tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức này tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính và kèm theo 05 phong bì dán tem, ghi rõ địa chỉ người nhận.

- Người đăng ký dự tuyển viên chức chỉ được đăng ký dự tuyển ở một vị trí trong danh mục các vị trí việc làm cần tuyển của Trường Cao đẳng Bắc Kạn.

3. Thời gian, địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: 30 ngày; dự kiến thực hiện trong Quý I năm 2024 (*trường hợp gửi theo đường bưu chính thì tính thời gian theo dấu công văn đến Trường Cao đẳng Bắc Kạn Bắc Kạn*).

- Địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Phòng Tổ chức - Hành chính (Tầng 1, Khu nhà 2 tầng), Trường Cao đẳng Bắc Kạn – Số nhà 428, đường Nguyễn Văn Tố, tổ 9, phường Phùng Chí Kiên, TP Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

4. Thời gian, địa điểm tổ chức xét tuyển: Theo thông báo của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023.

5. Tổ chức tuyển dụng

a) Thành lập Hội đồng tuyển dụng: Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bắc Kạn quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2023 theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

b) Thành lập Ban giám sát kỳ tuyển dụng viên chức: Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bắc Kạn quyết định thành lập theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ Ban hành quy chế thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

c) Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức quyết định thành lập.

d) Tổ chức xét tuyển: Thực hiện theo khoản 4 Điều 15 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

6. Hoàn thiện hồ sơ trúng tuyển

a) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

b) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

VII. KINH PHÍ THI TUYỂN

1. Mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng phí tuyển dụng thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Trên cơ sở tổng hợp số lượng thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng viên chức thông báo mức thu phí và giao Phòng Tổ chức – Hành chính (bộ phận kế toán) tổ chức thu phí theo quy định.

2. Nội dung chi, mức chi tổ chức thi tuyển viên chức Trường Cao đẳng Bắc Kạn thực hiện theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Ban hành Quy định nội dung chi, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức – Hành chính

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị chuẩn bị các điều kiện để phục vụ kỳ thi tuyển dụng viên chức theo Kế hoạch; tham mưu Hiệu trưởng tổ chức tuyển dụng viên chức theo quy định của pháp luật.

- Thông báo tuyển dụng viên chức công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử và niêm yết tại trụ sở làm việc của Trường Cao đẳng Bắc Kạn. Tiếp nhận phiếu đăng ký tuyển dụng, thu phí tuyển dụng.

- Tham mưu Hiệu trưởng quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức và Ban giám sát kỳ tuyển dụng viên chức.

2. Các phòng, khoa

- Phối hợp thực hiện các nội dung có liên quan đến kỳ tuyển dụng viên chức theo nhiệm vụ và phân công của Hiệu trưởng, Hội đồng tuyển dụng viên chức.

- Tham gia các ban giúp việc của Hội đồng tuyển dụng viên chức; phối hợp với chuẩn bị tài liệu có liên quan theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để ban hành tài liệu ôn tập cho thí sinh dự tuyển viên chức (các đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng viên chức).

Trên đây là dự thảo Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp năm 2023 của Trường Cao đẳng Bắc Kạn./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- Phòng TCHC (Hà 07b);

Gửi bản điện tử:

- Sở Nội vụ;

- BGH;

- Các phòng, khoa;

- Cổng thông tin điện tử Tỉnh Bắc Kạn;

- Trang TTĐT Trường (đăng tải);

- Lưu: VT, TCHC (N.Hà).

HIỆU TRƯỞNG

Bế Ngọc Tuấn

BIỂU CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC TRƯỜNG CAO ĐẲNG BẮC KẠN, NĂM 2023
 (Kèm theo Kế hoạch số /KH-CDBK ngày tháng năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bắc Kạn)

TT	Đơn vị nhu cầu tuyển	Vị trí việc làm	Số lượng cần tuyển	Chức danh nghề nghiệp/Ngạch		Nhiệm vụ của vị trí việc làm
				CDNN	Mã ngạch	
1	Phòng Tổ chức – Hành chính	Kế toán	01	Kế toán viên	06.031	Thực hiện nhiệm vụ kế toán, tài chính
2	Khoa Cơ giới đường bộ	Quản lý cơ sở vật chất, thiết bị, vật tư đào tạo và xây dựng cơ bản	01	Chuyên viên	01.003	Kiểm tra, bảo dưỡng thường xuyên và định kỳ xe ô tô tập lái; thực hiện quản lý thiết bị DAT, phòng học cabin điện tử, quản lý cơ sở vật chất sân sát hạch lái xe hạng A1; quản lý thiết bị, phương tiện tập lái xe ô tô hạng B, C.
		Giáo viên dạy lái xe cơ giới đường bộ	06	Giáo viên giáo dục nghề nghiệp	V.09.02.09	- Giảng dạy thực hành lái xe đến hạng B2 theo phân công. - Thực hiện nhiệm vụ của Nhà giáo giáo dục nghề nghiệp dạy trình độ sơ cấp theo quy định.
			04	Giáo viên giáo dục nghề nghiệp	V.09.02.09	- Giảng dạy thực hành lái xe đến hạng C theo phân công. - Thực hiện nhiệm vụ của Nhà giáo giáo dục nghề nghiệp dạy trình độ sơ cấp theo quy định.
01	Giáo viên giáo dục nghề nghiệp	V.09.02.09	- Giảng dạy lý thuyết các môn học trong chương trình đào tạo lái xe các hạng A1, B1, B2, C. - Thực hiện nhiệm vụ của Nhà giáo giáo dục nghề nghiệp dạy trình độ sơ cấp theo quy định.			

3	Khoa Sư phạm	Giáo viên giảng dạy chương trình hệ giáo dục thường xuyên cấp THPT	01	Giáo viên Trung học phổ thông (hạng III)	V.07.05.15	Giảng dạy môn Vật lý thuộc Chương trình THPT và thực hiện nhiệm vụ của giáo viên THPT hạng III.
4	Đoàn Thanh niên	Công tác đoàn, hội	01	Chuyên viên	01.003	Thực hiện nhiệm vụ công tác đoàn, hội Trường học.
5	Khoa Nông Lâm	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp	01	Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết	V.09.02.03	Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy một số môn học của chương trình đào tạo Bộ môn Chăn nuôi - Thú y trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp theo phân công; thực hiện nhiệm vụ của Giảng viên giáo dục nghề nghiệp lý thuyết.
Tổng cộng			16			